

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/DS-ST
Ngày 29-6-2020
V/v T/c hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Quỳnh Nga

Bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 215/2019/TLST-DS ngày 24-12-2019 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2020/QĐXXST-DS ngày 25-5-2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2020/QĐST-DS ngày 12-6-2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V

Địa chỉ trụ sở chính: Số 109 đường Đ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Văn N – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Chi nhánh T (Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20-6-2017)

Ông Hoàng Văn N ủy quyền lại cho ông Dương Tiến P – Phó Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Chi nhánh T ký đơn khởi kiện (Theo Quyết định số 34/2019/QĐ-LPB.VT ngày 14-11-2019).

Ông Hoàng Văn N ủy quyền tham gia tố tụng cho:

+ Ông Vương Hải P – Giám đốc Phòng giao dịch H trực thuộc Chi nhánh T (có mặt)

+ Ông Hồ Triệu V - Chuyên viên Phòng giao dịch H trực thuộc Chi nhánh T (vắng mặt)

(Theo Quyết định số 38/2019/QĐ-LPB.VT ngày 18-11-2019).
Cùng địa chỉ: Số 473 đường N, phường 9, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. *Bị đơn*: Ông Đặng Hoàng V, sinh năm 1978 (vắng mặt);
Địa chỉ: Ấp B, xã L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V trình bày và xác định yêu cầu khởi kiện như sau:

Ngày 04-7-2017, Ngân hàng Thương mại cổ phần V, Chi nhánh T, phòng giao dịch H (sau đây gọi tắt là ngân hàng) và ông Đặng Hoàng V ký kết hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD 0127061704571. Theo hợp đồng này thì ngân hàng cho ông V vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Mục đích vay mua sắm phương tiện đi lại; thời hạn vay là 60 tháng, tính từ ngày 05-7-2017 (ngày tiếp theo của ngày giải ngân 04-7-2017); lãi suất vay 13%/năm, lãi suất cố định trong suốt thời gian cho vay nhưng có thể được điều chỉnh theo quyết định đơn phương của ngân hàng khi xảy ra một trong một số trường hợp mà hai bên thỏa thuận cụ thể trong hợp đồng; lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn; trả gốc và lãi định kỳ vào ngày 15 hàng tháng.

Quá trình thực hiện hợp đồng từ sau khi được giải ngân thì ông V chỉ thanh toán được cho ngân hàng 11.676.000 đồng tiền gốc và 7.318.280 đồng tiền lãi. Từ ngày 15-10-2018 cho đến nay ông V không thanh toán thêm cho ngân hàng khoản nợ gốc và lãi nào khác. Số dư nợ gốc là 38.324.000 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc nhắc nhở ông V thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông V vẫn không thực hiện. Do vậy nay ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông V phải thanh toán cho ngân hàng tổng số nợ tính đến ngày 29-6-2020 là 48.005.482 đồng (trong đó nợ gốc 38.324.000 đồng, lãi trong hạn 6.672.826 đồng và lãi quá hạn 3.008.656 đồng) và tiền lãi phát sinh tiếp theo đến khi thanh toán hết nợ theo lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ các bên đã ký kết.

[2] Bị đơn ông Đặng Hoàng V: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho ông V các văn bản tố tụng để ông V đến Tòa án làm việc và tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

- Về tố tụng:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã chấp hành và tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; bị đơn mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt là vi phạm nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung:

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền nợ gốc còn lại 38.324.000 đồng và toàn bộ tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn phát sinh từ Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD 012706104571 ngày 04-7-2017 là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ông V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào nội dung Đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, xác định vụ việc giải quyết trên thuộc loại quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Việc Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Đối với bị đơn ông Đặng Hoàng V đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD 012061704571 ngày 04-7-2017 được lập giữa Ngân hàng với bị đơn ông Đặng Hoàng V đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, được ký kết đúng thẩm quyền nên có hiệu lực pháp luật.

[3.2] Về số tiền nợ gốc 38.324.000 đồng:

Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp nhận thấy, trong quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ ngày 04-7-2017 thì cho đến ngày 15-10-2019 bị đơn chỉ trả được cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 11.676.000 đồng. Bị đơn ông Đặng Hoàng V sau khi được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý đã biết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với khoản tiền gốc nhưng cũng không có ý kiến gì. Như vậy, có đủ cơ sở xác định hiện nay phía bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền nợ gốc 38.324.000 đồng. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải trả số tiền nợ gốc nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.3] Về số tiền lãi tính từ ngày 15-10-2018 đến ngày 29-6-2020 là 9.681.482 đồng (gồm tiền lãi trong hạn 6.672.826 đồng và tiền lãi quá hạn 3.008.656 đồng):

Căn cứ vào Bảng báo cáo chi tiết nợ quá hạn ngày 29-6-2020 do nguyên đơn cung cấp nhận thấy về thời gian tính lãi, mức lãi suất (trong hạn, quá hạn) được nguyên đơn áp dụng trên số tiền nợ gốc chậm trả là phù hợp với thỏa thuận của các bên tại Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ và phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán khoản tiền lãi nêu trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3.4] Về yêu cầu được tiếp tục tính lãi kể từ ngày 30-6-2020:

Nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Hoàng V phải chịu 2.400.274 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 275, 280, 357, 463, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự; các Điều 26, 35, 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V

- Buộc bị đơn ông Đặng Hoàng V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền còn nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD 012061704571 ngày 04-7-2017 là 48.005.482 đồng (bốn mươi tám triệu không trăm lẻ năm nghìn bốn trăm tám mươi hai) đồng, trong đó gồm 38.324.000 đồng nợ gốc, nợ lãi trong hạn 6.672.826 đồng và nợ lãi quá hạn 3.008.656 đồng, tính đến ngày 29-6-2020;

Ông Đặng Hoàng V còn phải tiếp tục trả lãi trên số tiền nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kiêm khế ước nhận nợ số HD 012706104571 ngày 04-7-2017 từ ngày 30-6-2020 cho đến khi trả hết nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Đặng Hoàng V phải chịu 2.400.274 (hai triệu bốn trăm nghìn hai trăm bảy mươi bốn) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.101.000 (một triệu một trăm lẻ một nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0003181 ngày 23-12-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm (đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai).

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Bà Rịa;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS TP. Bà Rịa;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Thị Thương